|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |

**BÁO CÁO THAM LUẬN**

**Về kết quả, các mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa**

*(Tài liệu phục vụ Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thực hiện Đề án*

*“An ninh lương thực quốc gia đến năm 2020”)*

Thanh Hóa nằm ở khu vực Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, là cửa ngõ nối liền Bắc bộ với Trung bộ, cách thủ đô Hà Nội 150 km về phía Nam; có diện tích tự nhiên 11.116 km2; dân số khoảng 3,64 triệu người, với hơn 665.000 đồng bào dân tộc thiểu số. Là tỉnh có tiềm năng đất đai đa dạng, với 909.766 ha đất nông nghiệp, chiếm 81,86% diện tích tự nhiên, trong đó đất sản xuất nông nghiệp 247.463 ha, chiếm 22,26% diện tích tự nhiên và 27,2% diện tích đất nông nghiệp, diện tích đất trồng lúa 133.000 ha, chiếm 12% diện tích tự nhiên và 53,7% diện tích đất sản xuất nông nghiệp. Những đặc điểm nêu trên tạo cho Thanh Hóa những thuận lợi cơ bản, có khả năng và điều kiện vươn lên trở thành một địa phương có nền nông nghiệp phát triển toàn diện, sản phẩm hàng hóa đa dạng, phong phú, chất lượng cao.

Thực hiện Kết luận số 53-KL/TW ngày 05/8/2009 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về Đề án “An ninh lương thực quốc gia đến năm 2020”, tỉnh Thanh Hóa đã chỉ đạo tổ chức triển khai quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các nội dung Đề án đến các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân. Đồng thời, đã ban hành Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững; Nghị quyết về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Phương án chuyển đổi đất lúa năng suất hiệu quả thấp sang trồng cây trồng khác kết hợp nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2016 - 2020; Đề án xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; Cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất hạt giống lúa lai F1; Cơ chế, chính sách xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; Cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng vật nuôi; Chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội; Chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao và nhiều quy hoạch, cơ chế, chính sách khác để thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp.

Sau 10 năm triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Chính phủ, nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Ban, Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, cùng với sự nỗ lực cố gắng, quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa nói chung và phát triển nông nghiệp nói riêng đã đạt được kết quả khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, nhất là vấn đề về an ninh lương thực, cụ thể như sau:

Sản lượng lương thực hàng năm đạt trên 1,6 triệu tấn, đạt mục tiêu đã đề ra, trong đó sản lượng lúa đạt trên 1,4 triệu tấn; năng suất lúa tăng từ 55,2 tạ/ha năm 2008 lên 58,8 tạ/ha năm 2019, ngô tăng từ 38,1 tạ/ha lên 44,5 tạ/ha; đã hình thành vùng lúa thâm canh, năng suất, chất lượng cao, với diện tích trên 79.000 ha, tăng hơn 2,1 lần so với năm 2008; ngô thâm canh 8.370 ha, tăng 2,8 lần, vùng sản xuất hạt giống lúa lai F1 trên 700 ha; đã chuyển đổi linh hoạt 22.037 ha đất trồng lúa hiệu quả thấp sang trồng các loại cây có hiệu quả cao hơn; đã đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu giống, cơ cấu mùa vụ, đưa các giống mới có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao vào sản xuất, với trên 60% diện tích lúa vụ Xuân và 40% diện tích lúa vụ Mùa được gieo cấy bằng các giống lúa lai năng suất cao, diện tích lúa trà Xuân muộn chiếm 85%, lúa Mùa sớm 90%. Đặc biệt, tỉnh đã tập trung chỉ đạo, đưa vụ Đông trở thành vụ sản xuất chính và đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm và tập trung phát triển các sản phẩm lợi thế, góp phần nâng giá trị sản phẩm thu được trên 1 ha đất trồng trọt từ 38,6 triệu đồng/ha năm 2008 lên 83 triệu đồng/ha năm 2018, tăng 44,4 triệu đồng/ha; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2018 đạt 32,5 triệu đồng, gấp 4,8 lần năm 2008.

Các hình thức tổ chức sản xuất được tập trung đổi mới, nhất là việc khuyến khích tích tụ tập trung đất đai; đã có trên 10.500 ha được tích tụ tại 25/27 huyện, thu hút 790 doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; có 100% số HTX nông nghiệp (592 HTX) đã chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012; quy trình sản xuất tiên tiến, thân thiện với môi trường được phổ biến nhân rộng; công tác bảo vệ thực vật được triển khai thực hiện hiệu quả. Chăn nuôi phát triển theo hướng trang trại quy mô lớn, con nuôi đặc sản. Thủy sản phát triển mạnh các đối tượng nuôi có giá trị cao và xuất khẩu; đánh bắt xa bờ, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường biển.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng tiến bộ, khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh, mang lại hiệu quả thiết thực; đã nghiên cứu, chọn tạo thành công 08 giống lúa, du nhập tuyển chọn được các giống ngô, đậu, hoa, rau, cây ăn quả mới để bổ sung vào cơ cấu giống cây trồng của tỉnh; phục tráng các cây trồng tại địa phương như lúa nếp hạt cau, bưởi Luận Văn, cam Vân Du… Đã thành lập Viện nông nghiệp Thanh Hóa và đầu tư nâng cao năng lực các trung tâm nghiên cứu nông nghiệp. Công tác đào tạo nghề cho nông dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được quan tâm thực hiện; quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, các Tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp lớn và các nước ngày càng được củng cố và mở rộng; cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn được quan tâm đầu tư, nâng cấp, từng bước đáp ứng nhu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Ngoài những kết quả đạt được nêu trên, tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, điển hình như:

Mô hình sản xuất rau, quả, thực phẩm sạch và trồng rau thủy canh 124 ha của Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao Lam Sơn; mô hình sản xuất lúa thâm canh 79.000 ha tập trung tại các huyện Yên Định, Thọ Xuân, Thiệu Hóa, Hoằng Hóa; Nhà máy sản xuất, chế biến lúa gạo của Công ty Cổ phần Thương mại Sao Khuê; sản xuất lúa hữu cơ 280 ha của Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn; sản xuất chuối tiêu hồng theo tiêu chuẩn VietGAP 40 ha của Công ty TNHH Tâm Thuận Thành; chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa ứng dụng công nghệ cao của Tập đoàn bò sữa Vinamilk với quy mô 16.000 con; liên kết chăn nuôi gà phục vụ chế biến xuất khẩu theo chuỗi công nghệ cao của Công ty Cổ phần Nông sản Phú Gia với Tập đoàn Master Good, quy mô 120.000 con gà bố mẹ; nuôi tôm chân trắng thâm canh... Những mô hình trên đều mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với sản xuất thông thường từ 1,5 đến 2 lần trở lên; các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả kinh tế cao đang được các tổ chức, cá nhân và địa phương nhân rộng và hình thành chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Từ thực tiễn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong thời gian qua, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau đây:

*Một là,* phải nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, lựa chọn giải pháp phù hợp để tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ để đảm bảo an ninh lương thực.

*Hai là,* xác định đúng vai trò an ninh lương thực là đảm bảo cung cấp đủ lượng lương thực thiết yếu cho người dân và đủ lượng lương thực dự trữ chiến lược của quốc gia góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và ổn định xã hội.

*Ba là,* phải đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu giống, cơ cấu mùa vụ, đưa các giống mới có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao vào sản xuất; đổi mới tổ chức sản xuất, thực hiện tốt việc tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; có chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp phù hợp với từng giai đoạn, đảm bảo an ninh lương thực bền vững.

*Bốn là,* phải quan tâm đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực từ nông dân, công nhân, trí thức, đưa nhân lực trở thành nền tảng và lợi thế quan trọng tạo sự phát triển bền vững. Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, các tổ chức quốc tế và kinh nghiệm của các tỉnh bạn; tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút các nguồn vốn đầu tư, nâng cấp các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, nông thôn và phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Về một số đề xuất, kiến nghị: Kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Ban, Bộ, ngành Trung ương quan tâm giải quyết một số nội dung sau:

(1) Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ quan tâm bổ sung các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư, nâng cấp các công trình hạ tầng thủy lợi, đê điều, hồ đập phục vụ tưới, tiêu các vùng thâm canh lúa của tỉnh.

(2) Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ bổ sung kinh phí hỗ trợ thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, nhất là đối với các dự án đầu tư chế biến, bảo quản nông sản, nhằm tạo chuỗ liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm trồng trọt, giải quyết đầu ra cho người nông dân.

(3) Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, các dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn không thuộc khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung, doanh nghiệp phải tự thỏa thuận mức giá bồi thương giải phóng mặt bằng với các chủ sử dụng đất nên rất khó khăn trong vệc tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp tập trung, quy mô lớn và ứng dụng công nghệ cao. Do đó, kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và PTNT có văn bản hướng dẫn cụ thể quy định về quy mô của các khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nêu trên.

Trên đây là một số nội dung tham luận của tỉnh Thanh Hóa về kết quả, các mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**